

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ
CÔNG CỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2024

Số: 56 / ĐHYTCC-QLĐT
V/v thông báo tuyển sinh các
chương trình đào tạo năm 2024



Kính gửi:

- Các Đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Các Bệnh viện trung ương
- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện đa khoa tỉnh;
- Các Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh/thành phố;
- Các Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, Chi cục An toàn Vệ sinh Thực phẩm;
- Các Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện tuyến huyện;
- Các Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình;
- Các Bệnh viện ngành;
- Các Trường Cao đẳng, Đại học Y - Dược;
- Các Viện Nghiên cứu Y học;
- Các Trung tâm y tế các ngành;
- Các Tổ chức, đơn vị làm công tác quản lý, nghiên cứu và chăm sóc sức khoẻ.

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và đào tạo năm học 2024, Trường Đại học Y tế công cộng trân trọng thông báo tới Quý cơ quan thông tin tuyển sinh các loại hình đào tạo của Trường năm 2024 gồm:

1. Tuyển sinh đại học hình thức vừa làm vừa học các ngành Y tế công cộng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Dinh dưỡng và Kỹ thuật phục hồi chức năng (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 1*).

2. Tuyển sinh đại học hình thức chính quy các ngành Y tế công cộng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Dinh dưỡng, Công tác xã hội, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Khoa học dữ liệu (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 2*).

3. Tuyển sinh các lớp Bổ sung kiến thức chuyên ngành sau đại học (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 3*).

4. Tuyển sinh sau đại học các ngành Thạc sĩ Y tế công cộng, Thạc sĩ Quản lý bệnh viện, Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm y học, Thạc sĩ Dinh dưỡng và Thạc sĩ Công

tác xã hội (dự kiến), Tiến sĩ Y tế công cộng, Tiến sĩ Quản lý bệnh viện, Chuyên khoa I Y tế công cộng, Chuyên khoa II Tổ chức quản lý y tế (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 4*).

5. Tuyển sinh các lớp đào tạo liên tục và đào tạo ngắn hạn khác theo nhu cầu xã hội (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục 5*).

Kính đề nghị Quý cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cá nhân có nguyện vọng dự tuyển các chương trình đào tạo của Trường để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục dự tuyển.

Thí sinh và các cá nhân, đơn vị quan tâm có thể tìm hiểu thông tin chi tiết về tuyển sinh đại học, sau đại học, bổ sung kiến thức chuyên ngành và đào tạo ngắn hạn của trường Đại học Y tế công cộng tại trang thông tin điện tử: <https://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với bộ phận thường trực tư vấn tuyển sinh, cụ thể:

- Tư vấn trực tiếp tại phòng Quản lý Đào tạo, Phòng A110-A112-A114, Nhà A, Trường ĐH Y tế công cộng, số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;

- Tư vấn qua điện thoại và hòm thư điện tử:

+ Tuyển sinh đại học: Điện thoại: 024.62662342, hòm thư điện tử: qldt@huph.edu.vn

+ Tuyển sinh sau đại học và bổ sung kiến thức sau đại học: Điện thoại: 024.62662335, hòm thư điện tử: dtsdh@huph.edu.vn

+ Tuyển sinh các lớp đào tạo liên tục và đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu: Điện thoại: 024.21206225, hòm thư điện tử: <https://tttdt.huph.edu.vn/vi/courses/1>

- Facebook fanpage: <https://www.facebook.com/truongdaihocytecongconghuph>

- Zalo: Trường Đại học Y tế công cộng.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệu trưởng (để B/c);
- Lưu: TC-HC, QLĐT.



PHỤ LỤC SỐ 01
THÔNG BÁO TUYỂN SINH

ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2024

*(Kèm theo Công văn số 56 /ĐHYTCC-QLĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)*

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và đào tạo năm học 2024-2025, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh Đại học hình thức **vừa làm vừa học năm 2024** các chương trình như sau:

- * Cử nhân Y tế công cộng (mã ngành: 7720701)
- * Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học (mã ngành: 7720601)
- * Cử nhân Dinh dưỡng (mã ngành: 7720401)
- * Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng (mã ngành: 7720603)

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH

Thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương;
- Đủ điều kiện thỏa mãn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với những người tàn tật, khuyết tật, tùy tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành học, Hiệu trưởng trường Đại học Y tế công cộng sẽ xem xét, quyết định;
- Nộp đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời hạn các giấy tờ hợp lệ và các loại lệ phí tuyển sinh theo qui định.

II. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

- Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học theo học chế tín chỉ
- Thời gian đào tạo: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (kết quả học tập của người học đã tích lũy từ một trình độ đào tạo khác, một ngành đào tạo hoặc một chương trình đào tạo khác sẽ được Trường xem xét công nhận, chuyển đổi sang tín chỉ của những học phần trong chương trình đào tạo theo học. Đối với người học được miễn trừ khối lượng tín chỉ tích lũy, nhà trường sẽ sắp xếp để thời gian hoàn thành khoá học rút ngắn tương ứng với thời lượng được miễn giảm và phù hợp với nguồn lực, kế hoạch đào tạo chung của trường).

III. CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

Áp dụng Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non.

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH, CHỈ TIÊU VÀ TỔ HỢP XÉT TUYỂN

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- + Đối với các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Kỹ thuật Xét nghiệm y học và Kỹ thuật Phục hồi chức năng : điểm xét tuyển (bao gồm cả điểm ưu tiên) ≥ 15 điểm.

Điểm xét tuyển được tính là tổng điểm trung bình 5 học kỳ (học kỳ 1 và 2 lớp 10, học kỳ 1 và 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12) của từng môn trong tổ hợp xét tuyển.

+ Đối với ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng, ngoài yêu cầu về tổng điểm xét tuyển, thí sinh cần đáp ứng thêm một trong các điều kiện sau:

- 1) Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc thí sinh tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học ngành khác nhóm ngành đào tạo (các ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng và Kỹ thuật hình ảnh y học): có học lực lớp 12 xếp từ loại khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.
- 2) Đối với thí sinh tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành đào tạo (các ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng và Kỹ thuật hình ảnh y học) đáp ứng một trong các tiêu chí sau:
 - * Học lực lớp 12 đạt loại khá hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;
 - * Tốt nghiệp THPT loại khá, hoặc có học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;
 - * Tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học đạt loại khá trở lên.

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT (học bạ)

- Chỉ tiêu và tổ hợp xét tuyển:

| TT | Ngành học | Mã ngành | Chỉ tiêu | Tổ hợp xét tuyển | Tiêu chí xét tuyển |
|----|---------------------------|----------|----------|--|---|
| 1 | Y tế công cộng | 7720701 | 155 | B00: Toán – Hóa học – Sinh học B08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh D01: Toán – Ngữ Văn – Tiếng Anh D13: Ngữ Văn – Sinh học – Tiếng Anh | Điểm xét tuyển = Điểm TB Môn 1 + Điểm TB Môn 2 + Điểm TB Môn 3 + Điểm ưu tiên (nếu có) Trong đó: - Điểm TB môn là điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (hai học kỳ của lớp 10 và 11 và học kỳ I lớp 12). |
| 2 | Kỹ thuật xét nghiệm y học | 7720601 | 154 | B00: Toán – Hóa học – Sinh học B08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh A01: Toán – Vật Lý – Tiếng Anh D07: Toán – Hóa học – Tiếng Anh | - Điểm ưu tiên là điểm cộng theo đối tượng và khu vực theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |

| | | | | | |
|---|-----------------------------|---------|----|---|---|
| 3 | Dinh dưỡng | 7720401 | 40 | <p>B00: Toán – Hóa học – Sinh học</p> <p>B08: Toán – Sinh học – Tiếng Anh</p> <p>D01: Toán – Ngữ Văn – Tiếng Anh</p> <p>D07: Toán – Hóa học – Tiếng Anh</p> | <p>- Trong trường hợp có nhiều thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, sẽ xét đến tiêu chí sau:</p> <p>+ Điểm trung bình (sử dụng để xét tuyển) của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.</p> <p><i>*Môn in đậm là MÔN CHÍNH trong tổ hợp</i></p> |
| 4 | Kỹ thuật Phục hồi chức năng | 7720603 | 89 | <p>A00: Toán – Vật Lý - Hóa học</p> <p>A01: Toán – Vật Lý – Tiếng Anh</p> <p>B00: Toán – Hóa học – Sinh học</p> <p>D01: Toán – Ngữ Văn – Tiếng Anh</p> | |

V. HỒ SƠ XÉT TUYỂN

5.1. Hồ sơ Tuyển sinh

Hồ sơ đăng ký dự thi gồm các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:

5.1.1. Phiếu đăng ký xét tuyển đại học (theo mẫu được gửi kèm theo thông báo và đăng tải tại trang thông tin điện tử về tuyển sinh của Trường).

5.1.2. Bản sao công chứng các giấy tờ có liên quan tới quá trình học tập:

- Bằng tốt nghiệp THPT và giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT (nếu có). Với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 chưa có bằng tốt nghiệp THPT thì thay bằng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời;

- Học bạ kết quả học tập THPT hoặc tương đương (có đầy đủ thông tin kết quả học tập của học kỳ 1, học kỳ 2 và cả năm lớp 10, 11, 12).

- Bằng tốt nghiệp và bằng điểm của các bậc học trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học (nếu có) (làm căn cứ để xét công nhận khối lượng kiến thức đã tích lũy sau khi trúng tuyển để rút ngắn thời gian học tập; và là căn cứ để xét ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học và Kỹ thuật phục hồi chức năng).

5.1.3. Bản sao công chứng giấy khai sinh;

5.1.4. Giấy xác nhận đủ sức khỏe để học tập do đơn vị y tế từ tuyển huyện trở lên cấp;

5.1.5. Giấy xác nhận thâm niên công tác của cơ quan tuyển dụng nếu có;

5.1.6. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

5.1.7. 03 ảnh 3 x 4 cm (Chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời gian thi. Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh phía sau ảnh);

Lưu ý:

- Khi trúng tuyển học viên phải xuất trình các văn bản gốc, các tài liệu có liên

quan;

- Học viên trong thời gian học tập được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

5.2. Thời gian nộp hồ sơ

Việc xét tuyển được tổ chức nhiều lần trong năm cho đến khi đủ chỉ tiêu

- Đợt 1: Sau 30 ngày kể từ khi đề án tuyển sinh được Bộ GDĐT phê duyệt (Dự kiến cuối tháng 4/2024)

- Các đợt tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi có đủ chỉ tiêu và thời gian cụ thể được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

5.3. Thời gian xét tuyển

- Dự kiến đợt 1: Trong vòng 1 tuần kể từ khi kết thúc thời gian nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển.

- Các đợt tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi có đủ chỉ tiêu và thời gian cụ thể được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

5.4. Lệ phí xét tuyển

- Lệ phí: 300.000đ/hồ sơ

* **Ghi chú:** Các khoản lệ phí được nộp tại phòng Tài chính – Kế toán (phòng A206 – nhà A, trường Đại học Y tế công cộng). Hoặc chuyển khoản theo thông tin: Trường Đại học Y tế công cộng, Số tài khoản: 114 00000 3921, tại: Ngân hàng công thương Đông Đa. Nội dung chuyển khoản: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND/CCCD, Đóng lệ phí xét tuyển VLVH năm 2024.

VI. ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

Nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Điện thoại: 024.62 66 23 42.

VII. HỌC PHÍ

Mức học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP.

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2024
CHUYÊN NGÀNH.....

1. Số phiếu (Dành cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ, thí sinh không ghi mục này) VLVH.....

2. Trường đăng ký xét tuyển: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG Mã trường:

| | | |
|---|---|---|
| Y | T | C |
|---|---|---|

Thí sinh ghi mã ngành, mã tổ hợp các môn theo thứ tự các môn học trong tổ hợp xét tuyển. Gạch chéo với các ô trống.

| Ngành ĐKXT | Mã ngành | Tổ hợp ĐKXT | Điểm ưu tiên Đối trọng | Điểm ưu tiên Khu vực |
|------------|----------|-------------|------------------------|----------------------|
| | | | | |

Thí sinh ghi rõ điểm trung bình môn học theo tổ hợp xét tuyển của từng học kỳ. Gạch chéo với các ô trống

| STT | Tên môn học | TBM học kỳ 1 lớp 10 | TBM học kỳ 2 lớp 10 | TBM học kỳ 1 lớp 11 | TBM học kỳ 2 lớp 11 | TBM học kỳ 1 lớp 12 | Điểm TBM 5 học kỳ |
|-----|-------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|-------------------|
| 1. | Toán | | | | | | |
| 2. | Vật lý | | | | | | |
| 3. | Hóa học | | | | | | |
| 4. | Sinh học | | | | | | |
| 5. | Ngữ Văn | | | | | | |
| 6. | Lịch sử | | | | | | |
| 7. | Địa lý | | | | | | |
| 8. | Tiếng Anh | | | | | | |
| 9. | Giáo dục công dân | | | | | | |

3. Ngưỡng đầu vào (chỉ dành cho thí sinh ĐKXT ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng)

3.1. Xếp loại học lực lớp 12: Điểm xét tốt nghiệp THPT:

3.2. Điểm TB chung các môn văn hoá lớp 10:

3.3. Điểm TB chung các môn văn hoá lớp 11:

3.4. Điểm TB chung các môn văn hoá lớp 12:

3.5. Ngành học trung cấp/cao đẳng có thuộc các ngành Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng không? : Có → tiếp tục điền thông tin mục 3.6

Không → bỏ qua mục 3.6 và 3.7, tiếp tục điền thông tin mục 3.8

3.6. Xếp loại tốt nghiệp trung cấp:

3.7. Xếp loại tốt nghiệp cao đẳng:

3.8. Thâm niên công tác trong lĩnh vực Kỹ thuật y học: tháng

3. Họ và tên thí sinh (chữ in hoa có dấu): Giới tính:

4. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh (Nếu ngày, tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

| | |
|--|--|
| | |
|--|--|

 /

| | |
|--|--|
| | |
|--|--|

 /

| | |
|--|--|
| | |
|--|--|

Ngày Tháng Năm

5. Nơi sinh: 6. Dân tộc (Ghi bằng chữ):

7. Thuộc đối tượng ưu tiên nào khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

8. Hộ khẩu thường trú (Số nhà, đường, thôn/xóm, xã /phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

| | |
|--|--|
| | |
|--|--|

| | |
|--|--|
| | |
|--|--|

.....xã/phường.....

Huyện/Quận.....Thành phố/Tỉnh Thành phố.....

Mã tỉnh

Mã huyện

9. Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/ thành phố và ghi mã tỉnh, mã trường):

Năm lớp 10:

Năm lớp 11:

Năm lớp 12:

| | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

Mã tỉnh

Mã trường

10. Thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó: KV1 , KV2-NT , KV2 , KV3

11. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (ghi đủ 4 chữ số của năm tốt nghiệp vào ô)

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | |
|--|--|--|--|

12. Số CMND/ Thẻ căn cước: (Nếu CMND 9 số thì điền vào 9 ô đầu, gạch 3 ô cuối)

| | | | | | | | | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | | | | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

13. Địa chỉ gửi giấy báo kết quả xét tuyển:

.....

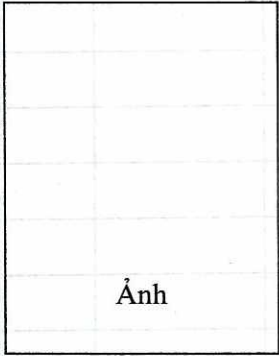
14. Số điện thoại (bắt buộc):..... Email (bắt buộc):

Tôi xin cam đoan những lời khai trong phiếu ĐKXT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày tháng năm 2024

Chữ ký của thí sinh

(Ký và ghi rõ họ tên)



Ảnh

**HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC
NĂM 2024**

1. Danh sách mã ngành xét tuyển kết quả học tập cấp THPT
(Môn in đậm là MÔN CHÍNH trong tổ hợp)

| Stt | Mã ngành | Ngành học | Tổ hợp môn xét tuyển 1 | Tổ hợp môn xét tuyển 2 | Tổ hợp môn xét tuyển 3 | Tổ hợp môn xét tuyển 4 |
|-----|----------|---------------------------|--|--|---|---|
| 1 | 7720701 | Y tế công cộng | B00: Toán Hóa học Sinh học | B08: Toán Sinh học Tiếng Anh | D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh | D13: Ngữ văn Sinh học Tiếng Anh |
| 2 | 7720601 | Kỹ thuật xét nghiệm y học | B00: Toán Hóa học Sinh học | B08: Toán Sinh học Tiếng Anh | A01: Toán Vật lý Tiếng Anh | D07: Toán Hóa học Tiếng Anh |
| 3 | 7720401 | Dinh dưỡng | B00: Toán Hóa học Sinh học | B08: Toán Sinh học Tiếng Anh | D01: Toán Ngữ văn Tiếng Anh | D07: Toán Hóa học Tiếng Anh |
| 4 | 7720603 | Kỹ thuật Phục năng | A00: Toán Vật Lý Hóa học | A01: Toán Vật Lý Tiếng Anh | B00: Toán Hóa học Sinh học | D01: Toán Ngữ Văn Tiếng Anh |

2. Điều kiện xét tuyển

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Đối với các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng: điểm xét tuyển (bao gồm cả điểm ưu tiên) từ 15 điểm trở lên. Điểm xét tuyển được tính là tổng điểm trung bình 5 học kỳ (học kỳ 1 và 2 lớp 10, học kỳ 1 và 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12) của từng môn trong tổ hợp xét tuyển.

+ Đối với ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng: điểm xét tuyển (bao gồm cả điểm ưu tiên) từ 15 điểm trở lên và đáp ứng một trong các điều kiện sau:

1) Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc thí sinh tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học ngành khác nhóm ngành đào tạo (các ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng và Kỹ thuật hình ảnh y học): có học lực lớp 12 xếp từ loại khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

2) Đối với thí sinh tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành đào tạo (các ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng và Kỹ thuật hình ảnh y học) đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

* Học lực lớp 12 đạt loại khá hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;

* * Tốt nghiệp THPT loại khá, hoặc có học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

* Tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học đạt loại khá trở lên.

3. Điểm xét tuyển được tính theo công thức:

Điểm xét tuyển = Môn 1 TB + Môn 2 TB + Môn 3 TB + Điểm ưu tiên

Ví dụ tổ hợp A00: Toán, Lý, Hóa (ghi đúng tên môn trong bảng tổ hợp xét tuyển)

| Môn học | Kỳ 1 lớp 10 | Kỳ 2 lớp 10 | Kỳ 1 lớp 11 | Kỳ 2 lớp 11 | Kỳ 1 lớp 12 | Điểm xét tuyển của 5 kỳ |
|---------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|---|
| Toán | 8.3 | 7.9 | 8.6 | 8.2 | 8.5 | $(8.3 + 7.9 + 8.6 + 8.2 + 8.5) / 5 = 8.3$ |
| Lý | 6.6 | 7.4 | 8.4 | 8.1 | 7.5 | $(6.6 + 7.4 + 8.4 + 8.1 + 7.5) / 5 = 7.6$ |
| Hóa | 8.8 | 8.5 | 8.4 | 8.7 | 8.6 | $(8.8 + 8.5 + 8.4 + 8.7 + 8.6) / 5 = 8.6$ |

Điểm xét tuyển = 8.3 + 7.6 + 8.6 = 24.5 + điểm ưu tiên (nếu có)

* Trong trường hợp có nhiều thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, sẽ xét đến tiêu chí sau:

Điểm trung bình (sử dụng xét tuyển) của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

4. Hồ sơ xét tuyển

4.1. Hồ sơ Tuyển sinh

Hồ sơ đăng ký dự thi gồm các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:

4.1.1. Phiếu đăng ký xét tuyển đại học (theo mẫu được gửi kèm theo thông báo và đăng tải tại trang thông tin điện tử về tuyển sinh của Trường.

4.1.2. Bản sao công chứng các giấy tờ có liên quan tới quá trình học tập:

- Bằng tốt nghiệp THPT và giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT (nếu có). Với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 chưa có bằng tốt nghiệp THPT thì thay bằng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời;

- Học bạ kết quả học tập THPT hoặc tương đương (có đầy đủ thông tin kết quả học tập của lớp 10, 11, 12).

- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm của các bậc học trên THPT (nếu có) (làm căn cứ để xét công nhận khối lượng kiến thức đã tích lũy sau khi trúng tuyển và rút ngắn thời gian học tập)

4.1.3. Bản sao công chứng giấy khai sinh;

4.1.4. Giấy xác nhận đủ sức khỏe để học tập do đơn vị y tế từ tuyến huyện trở lên cấp;

4.1.5. Giấy xác nhận thâm niên công tác nếu có;

4.1.6. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên nếu có;

4.1.7. 03 ảnh 3 x 4 cm (Chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời gian thi. Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh phía sau ảnh);

5. Hình thức nộp hồ sơ và lệ phí

- Thí sinh nộp hồ sơ theo 1 trong 2 hình thức:

+ Nộp hồ sơ qua bưu điện

+ Nộp hồ sơ trực tiếp

- Thời gian nộp hồ sơ vào giờ hành chính các ngày trong tuần:

+ Đợt 1: Sau 30 ngày kể từ khi đề án tuyển sinh được Bộ GDĐT phê duyệt (Dự kiến cuối tháng 4/2024)

+ Các đợt tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi có đủ chỉ tiêu và thời gian cụ thể được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Địa điểm nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342

- Lệ phí xét tuyển: 300.000đ/hồ sơ;

- Thí sinh nộp lệ phí trực tiếp hoặc chuyển khoản theo thông tin: Trường Đại học Y tế công cộng, Số TK: 114 00000 3921, tại: Ngân hàng công thương Đống Đa. Nội dung thông tin chuyển khoản:

Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND đóng LPXTĐHVLVH2024 (đóng lệ phí xét tuyển đại học VLVH năm 2024).

Để biết thông tin chi tiết về ngành đào tạo, phương thức xét tuyển đề nghị tham khảo tại trang website của nhà trường hoặc gọi điện trực tiếp về bộ phận tư vấn tuyển sinh để được trợ giúp:

Website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn/>

Facebook: <https://www.facebook.com/truongdaihocytecongconghuph>

Điện thoại tư vấn: 024.62662342 **Email:** qldt@huph.edu.vn

PHỤ LỤC SỐ 02
THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số 56 /ĐHYTCC - QLĐT ngày 26 tháng 1 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)

Trường Đại học Y tế công cộng trân trọng thông báo các nội dung tuyển sinh đại học chính quy năm 2024 như sau:

1. Ngành tuyển sinh, dự kiến chỉ tiêu và tổ hợp xét tuyển

| STT | Mã ngành | NGÀNH | Dự kiến chỉ tiêu | TỔ HỢP XÉT TUYỂN | | | |
|-----|----------|-------------------------------------|------------------|------------------|-----|-----|-----|
| | | | | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 1. | 7720701 | Cử nhân Y tế công cộng | 190 | B00 | B08 | D01 | D13 |
| 2. | 7720601 | Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học | 215 | B00 | B08 | A01 | D07 |
| 3. | 7720401 | Cử nhân Dinh dưỡng | 120 | B00 | B08 | D01 | D07 |
| 4. | 7760101 | Cử nhân Công tác xã hội | 70 | B00 | C00 | D01 | D66 |
| 5. | 7720603 | Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng | 140 | B00 | A00 | D01 | A01 |
| 6. | 7460108 | Cử nhân Khoa học dữ liệu | 50 | B00 | A00 | A01 | D01 |
| | | Tổng | 785 | | | | |

A00: (Toán – Vật lý – Hóa học); A01: (Toán – Vật lý – Tiếng Anh); B00: (Toán – Hóa học – Sinh học); B08: (Toán – Sinh học – Tiếng Anh); C00: (Ngữ Văn – Lịch sử – Địa lý); D01: (Toán – Ngữ văn – Tiếng Anh); D07: (Toán – Hóa học – Tiếng Anh); D13: (Ngữ văn – Sinh học – Tiếng Anh); D66: (Ngữ văn – Giáo dục công dân – Tiếng Anh)

2. Đối tượng xét tuyển

- Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương.
- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

3. Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc

4. Phương thức tuyển sinh và cách thức nộp hồ sơ

Trường tổ chức xét tuyển theo các phương thức tuyển sinh sau:

| STT | Phương thức | Ngành xét tuyển | Cách thức nộp hồ sơ |
|-----|--|--|---|
| 1. | Xét tuyển thẳng | <ul style="list-style-type: none">- Y tế công cộng- Dinh dưỡng- Công tác xã hội- Kỹ thuật phục hồi chức năng- Kỹ thuật xét nghiệm y học- Khoa học dữ liệu | Nộp hồ sơ theo kế hoạch tuyển sinh năm 2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo. |
| 2. | Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT 2024 | <ul style="list-style-type: none">- Y tế công cộng- Dinh dưỡng- Công tác xã hội- Kỹ thuật phục hồi chức năng- Kỹ thuật xét nghiệm y học- Khoa học dữ liệu | |
| 3. | Xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT (học bạ) | <ul style="list-style-type: none">- Y tế công cộng- Dinh dưỡng- Công tác xã hội- Kỹ thuật phục hồi chức năng- Khoa học dữ liệu | + Đăng ký online tại: http://tuyensinhdaihoc.huph.edu.vn/ + Gửi hồ sơ qua đường bưu điện |
| 4. | Xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc Gia Hà Nội năm 2024 | Khoa học dữ liệu | + Nộp hồ sơ trực tiếp + Thời gian nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: sẽ thông báo khi đề án tuyển sinh đại học của trường được công bố chính thức, dự kiến công bố đề án tuyển sinh vào tháng 4/2024 |

Lệ phí xét tuyển: Áp dụng theo mức thu của phương thức xét theo điểm thi tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Địa chỉ nhận hồ sơ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342.

Lưu ý: Thí sinh cần đáp ứng các yêu cầu về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non hiện hành. Tiêu chí và các mốc thời gian xét tuyển cụ thể sẽ được thông báo chính thức trong **Đề án tuyển sinh đại học năm 2024** của Trường tại cổng thông tin: <https://tuyensinh.huph.edu.vn/de-an-tuyen-sinh-chinh-quy-truong-dai-hoc-y-te-cong-cong/> (ban hành ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dự kiến tháng 4/2024).

5. Mức học phí dự kiến năm học 2024-2025 tại Trường Đại học Y tế công cộng

Mức học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP.

6. Thông tin hỗ trợ tuyển sinh

- Tư vấn trực tiếp tại: Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng A110, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Email: pdtth@huph.edu.vn
- Truy cập Website tuyển sinh: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>
- Đặt câu hỏi tư vấn trực tiếp trên fanpage: [fb.com/truongdaihocytecongconghuph](https://www.facebook.com/truongdaihocytecongconghuph)
- Đặt câu hỏi tư vấn trực tiếp trên zalo: Trường Đại học Y tế công cộng HUPH
- Gọi điện đến số **024 6266 2342** để được tư vấn trực tiếp.
- Tìm hiểu các thông tin về nhà trường và các chương trình học tại Website: <http://www.huph.edu.vn>

PHỤ LỤC SỐ 03
THÔNG BÁO TUYỂN SINH CÁC LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số 56/ĐHYTCC-QLĐT ngày 14 tháng 01 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và đào tạo năm 2024, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các lớp Bổ sung kiến thức chuyên ngành năm 2024 như sau:

I. LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH Y TẾ CÔNG CỘNG

1. Đối tượng học:

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Tiến sĩ Y tế công cộng:** Có bằng đại học hoặc thạc sĩ **KHÔNG** thuộc ngành Y tế công cộng.
- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi CKII Tổ chức quản lý Y tế:** Có bằng thạc sĩ hoặc chuyên khoa I **KHÔNG** thuộc ngành *Tổ chức quản lý Y tế, Quản lý bệnh viện, Y tế công cộng.*
- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Y tế công cộng:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc ngành Y tế công cộng.
- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Chuyên khoa I Y tế công cộng:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc ngành Y tế công cộng.
- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về Y tế công cộng.**

2. Hình thức: Tập trung (lịch học chi tiết sẽ được phổ biến tại buổi khai giảng).

3. Nội dung học: 04 chuyên đề: Sinh lý học, Sinh học di truyền, Tổ chức Hệ thống Y tế, Nhập môn Y tế công cộng.

Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo từ đại học trở lên hoặc có chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thì nộp bảng điểm, chứng chỉ/chứng nhận (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và/hoặc miễn thi.

4. Thời gian học tập: Dự kiến khai giảng từ ngày 03/05/2024: thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý đào tạo (ĐT: 024.62662335).

II. LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ Y TẾ

1. Đối tượng học:

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:** Có bằng đại học hoặc thạc sĩ **KHÔNG** thuộc các ngành: Quản lý/Quản trị bệnh viện, Quản lý Y tế, Tổ chức và quản lý Y tế.

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Quản lý bệnh viện:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc các ngành: Quản lý bệnh viện, Tổ chức và quản lý y tế.

- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về Quản lý Y tế.**

2. **Hình thức:** Tập trung (lich học chi tiết sẽ phổ biến tại buổi khai giảng).

3. **Nội dung học:** 02 chuyên đề: Quản lý dịch vụ Y tế và Tổ chức và quản lý hệ thống tế.

Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo từ đại học trở lên hoặc chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thì nộp bảng điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và/hoặc miễn thi.

4. **Thời gian học tập:** Dự kiến khai giảng từ ngày 03/05/2024: thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý đào tạo (ĐT: 024.62662335).

III. LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

1. Đối tượng học:

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc ngành Kỹ thuật xét nghiệm Y học.

- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về kỹ thuật xét nghiệm Y học.**

2. **Hình thức:** Tập trung (lich học chi tiết sẽ phổ biến tại buổi khai giảng).

3. **Nội dung học:** 03 chuyên đề: Giải phẫu bệnh, Hóa sinh Y học và Huyết học cơ bản, Vi sinh Y học và Ký sinh trùng Y học.

Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo từ đại học trở lên hoặc chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thì nộp bảng

điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và hoặc miễn thi.

4. Thời gian học tập: Dự kiến khai giảng từ ngày 03/05/2024: thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý đào tạo (ĐT: 024.62662335).

IV. LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH DINH DƯỠNG

1. Đối tượng học:

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Dinh dưỡng:** Có bằng tốt nghiệp đại học các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe (trừ ngành dinh dưỡng); Hoặc những người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Hóa thực phẩm, công nghệ thực phẩm, sinh học, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến thực phẩm, kỹ thuật thực phẩm, đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.

- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về dinh dưỡng.**

2. Hình thức: Tập trung (lich học chi tiết sẽ phổ biến tại buổi khai giảng).

3. Nội dung học: 03 chuyên đề: Hóa sinh dinh dưỡng, Sinh lý bệnh và miễn dịch học, Đại cương về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo từ đại học trở lên hoặc chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên, cùng số tín chỉ với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thì nộp bảng điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và/hoặc miễn thi.

4. Thời gian học tập: Dự kiến khai giảng từ ngày 03/05/2024: thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý đào tạo (ĐT: 024.62662335).

V. LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Đối tượng học:

- **Đối tượng có nguyện vọng dự thi Thạc sĩ Công tác xã hội:** Có bằng đại học **KHÔNG** thuộc ngành Công tác xã hội.

- **Đối tượng có nguyện vọng nâng cao hiểu biết về Công tác xã hội.**

2. Hình thức: Tập trung (lich học chi tiết sẽ phổ biến tại buổi khai giảng).

3. Nội dung học: 02 chuyên đề: Đại cương về công tác xã hội, Quản trị công tác xã hội.

Thí sinh có môn học trong chương trình đào tạo từ đại học trở lên hoặc chứng chỉ tương đương (tốt nghiệp trong vòng 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển) có cùng tên hoặc có nội dung chương trình môn học gần sát với các chuyên đề cần học bổ sung kiến thức thì nộp bảng điểm, chứng chỉ (có điểm) và nội dung chương trình môn học cho Trường để xem xét miễn học và hoặc miễn thi.

4. Thời gian học tập: Dự kiến khai giảng từ ngày 03/05/2024: thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý đào tạo (ĐT: 024.62662335).

VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÍ VÀ LỆ PHÍ

1. Hồ sơ đăng kí

- Đựng trong phong bì hồ sơ A4, dán Bìa hồ sơ (mẫu số 01).
- Các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:
 1. Phiếu đăng ký dự học (theo mẫu số 02).
 2. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu số 03).
 3. Bản sao có công chứng
 - Bằng tốt nghiệp và bảng điểm bậc đại học, thạc sĩ hoặc chứng chỉ và bảng điểm liên quan (để làm căn cứ xét miễn môn học nếu thí sinh có nhu cầu);
 - Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân.
 4. 02 ảnh 3 x 4 (chụp trong vòng 1 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ).
 5. 02 phong bì ghi rõ địa chỉ người nhận.

Ghi chú: Thí sinh tải và sử dụng các biểu mẫu của hồ sơ tại địa chỉ:

<http://tuyensinh.huph.edu.vn>

2. Kinh phí:

- Kinh phí hồ sơ: 60.000đ/1 hồ sơ
- Học phí :
 - + Lớp trong giờ hành chính: 1.500.000đ/1 chuyên đề.
 - + Lớp ngoài giờ hành chính: 2.250.000 đ/1 chuyên đề.

* Ghi chú:

- *Mức thu trên áp dụng đối với lớp có từ 20 học viên trở lên.*
- *Lớp có từ 10 - 19 học viên: hệ số thu thêm của học phí là 1,3 lần.*
- *Lớp có từ 01 - 09 học viên: Tùy theo kế hoạch của nhà Trường và mức thu học phí theo thông báo tại thời điểm dự kiến mở lớp.*

IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời hạn nộp hồ sơ:

Thời gian tiếp nhận hồ sơ : 8h00-16h30 từ ngày 04/03/2024 đến ngày 02/05/2024
(Trừ thứ 7, Chủ nhật và các ngày Lễ, Tết nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại trường). Thí sinh tự túc chỗ ở trong thời gian học tại trường.

2. Cách thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Trường Đại học Y tế công cộng hoặc qua đường bưu điện (thời gian nộp hồ sơ tính theo dấu bưu điện).

3. Địa điểm nhận hồ sơ

Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng A114 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng, Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 6266 2335; Fax: 024. 6266 2385

Email: dtsdh@huph.edu.vn

Website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>

Kính đề nghị Quý cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng học các chương trình nói trên để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục theo quy định./.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

HỒ SƠ BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH NĂM 2024
(Đán bên ngoài túi hồ sơ)

Đăng ký dự thi chương trình:

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| <input type="checkbox"/> Bổ sung kiến thức chuyên ngành YTCC (dành cho đối tượng dự thi Tiến sĩ YTCC, CK II TCQLYT, Thạc sĩ YTCC, CKI YTCC) | <input type="checkbox"/> Bổ sung kiến thức chuyên ngành QLYT (dành cho đối tượng dự thi Tiến sĩ Quản lý bệnh viện, Thạc sĩ Quản lý bệnh viện) | <input type="checkbox"/> Bổ sung kiến thức chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm Y học (dành cho đối tượng dự thi Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học) | <input type="checkbox"/> Bổ sung kiến thức chuyên ngành Dinh dưỡng (dành cho đối tượng dự thi Thạc sĩ Dinh dưỡng) | <input type="checkbox"/> Bổ sung kiến thức chuyên ngành Công tác xã hội (dành cho đối tượng dự thi Thạc sĩ Công tác xã hội) |
|---|---|---|---|---|

Họ và tên thí sinh (IN HOA): Nam Nữ

Sinh ngàytháng năm Nơi sinh:Dân tộc:

Số chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:.....

Nghề nghiệp: Năm bắt đầu vào nghề:

Cơ quan công tác:

Văn bằng đại học: Trường

Hệ:.....Năm tốt nghiệp:Ngành: Xếp loại:

Văn bằng Thạc sĩ (nếu có): Trường

Hệ:.....Năm tốt nghiệp:Ngành: Xếp loại (nếu có):

Văn bằng Chuyên khoa I (nếu có): Trường

Hệ:.....Năm tốt nghiệp:Ngành: Xếp loại (nếu có):

Đối tượng dự thi: Tự do Cơ quan nhà nước

Địa chỉ liên hệ với thí sinh:

Điện thoại DD:..... Email:

HỒ SƠ GỒM:

1. Phiếu đăng ký dự học.
2. Sơ yếu lý lịch.
3. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:
 - a. Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học
 - b. Bằng tốt nghiệp thạc sĩ và bảng điểm thạc sĩ
 - c. Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân
4. 02 ảnh mới nhất cỡ 3 × 4 cm của thí sinh.
5. 02 Phong bì, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

Nhận hồ sơ ngày..... thángnăm 2024

Người nhận & kiểm tra HS

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC LỚP BỔ SUNG KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH NĂM 2024

Đăng ký học lớp:

- Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng
- Bổ sung kiến thức chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm Y học
- Bổ sung kiến thức chuyên ngành Quản lý Y tế
- Bổ sung kiến thức chuyên ngành Dinh dưỡng
- Bổ sung kiến thức chuyên ngành Công tác xã hội

Họ và tên thí sinh (IN HOA): Nam Nữ

Sinh ngàytháng năm Nơi sinh: Dân tộc:

Số chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:

Nghề nghiệp: Năm bắt đầu vào nghề:

Cơ quan công tác:

Văn bằng đại học: Trường

Hệ: Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:

Văn bằng Thạc sĩ (nếu có): Trường

Hệ: Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại (nếu có):

Văn bằng Chuyên khoa I (nếu có): Trường

Hệ: Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại (nếu có):

Đối tượng dự thi: Tự do Cơ quan nhà nước

Địa chỉ liên hệ với thí sinh:

.....Điện thoại DD:..... Email:

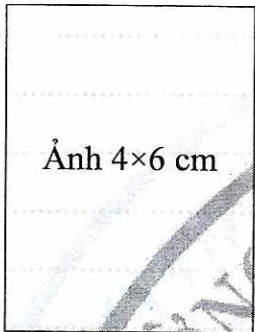
Tôi xin tự nguyện đăng ký dự học. Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng qui chế, quy định của Nhà nước, Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Y tế và nhà Trường ban hành nếu được dự tuyển.

Ngày tháng năm 2024

Người đăng ký
(Kí và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:Nam/nữ:

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:

Dân tộc:

Nơi sinh:

Hộ khẩu thường trú:

Địa chỉ hiện nay:

Cơ quan công tác:

Đã có bằng tốt nghiệp:

Nơi cấp bằng: ký ngày / /

Ngày vào đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

Ngày vào Đảng CSVN:

Ngày vào biên chế Nhà nước:

Quá trình học tập và công tác của bản thân: (ghi rõ ngày, tháng, năm, làm gì, ở đâu?)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Khen thưởng:

.....

Kỷ luật:

Họ và tên Bố: Năm sinh:

Cơ quan công tác:

Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay:

Tóm tắt những mốc chính trong quá trình công tác:

Họ và tên Mẹ: Năm sinh:

Cơ quan công tác:

Nghề nghiệp chức vụ hiện nay:

Tóm tắt những mốc chính trong quá trình công tác:

Anh chị em ruột, vợ hoặc chồng, con (nếu có): (Ghi rõ Họ tên, ngày sinh, nghề nghiệp, nơi công tác, học tập của từng người)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có gì sai tôi xin chịu hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày tháng năm 2024

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 04
THÔNG BÁO TUYỂN SINH
CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số 56/ĐHYTCC-QLĐT ngày 26 tháng 01 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và Đào tạo năm học 2024, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các chương trình đào tạo sau đại học như sau:

1. Tiến sĩ Y tế công cộng;
2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện;
3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế;
4. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng
5. Thạc sĩ Y tế công cộng;
6. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện;
7. Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học;
8. Thạc sĩ Dinh dưỡng;
9. Thạc sĩ Công tác xã hội (dự kiến).

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH

1. Tiến sĩ Y tế công cộng và Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:

1.1. Điều kiện về văn bằng

- Đối với Tiến sĩ Y tế công cộng:

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ ngành đúng: Y tế công cộng.

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ các ngành phù hợp hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở các ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù theo quy định của Chính phủ: phải có chứng chỉ chương trình Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

+ Danh mục ngành phù hợp: gồm các ngành thuộc Danh mục thống kê ngành đào tạo trình độ đại học và thạc sĩ trong Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học)

- Đối với Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc có bằng thạc sĩ ngành đúng: Quản lý/Quản trị bệnh viện, Quản lý Y tế, Tổ chức và quản lý Y tế

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ các ngành phù hợp hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở các ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù theo quy định của Chính phủ phải có chứng chỉ chương trình Bổ sung kiến thức chuyên ngành quản lý y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

+ Danh mục ngành phù hợp: gồm các ngành thuộc Danh mục thống kê ngành đào tạo trình độ đại học và thạc sĩ trong Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học)

1.2. Điều kiện về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học

Thí sinh phải đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo thạc sĩ định hướng nghiên cứu, hoặc
- Có bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành (đối với bài báo trong nước, cần nằm trong danh mục tạp chí do Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận tính tại thời điểm công bố) hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành, hoặc
- Có thời gian công tác từ 24 tháng trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

1.3. Có đề cương nghiên cứu theo mẫu của Trường Đại học Y tế công cộng

(xem chi tiết trên website của Trường tại đường link: <https://dtdh.huph.edu.vn/vi/node/64261>)

- Đối với ngành Y tế công cộng: chủ đề nghiên cứu tập trung vào các vấn đề y tế công cộng, y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe, chăm sóc sức khỏe cho người dân (ví dụ dịch tễ học, sức khỏe môi trường - nghề nghiệp, kinh tế y tế, quản lý và chính sách y tế, ... áp dụng trong chăm sóc sức khỏe cụ thể).
- Đối với ngành Quản lý bệnh viện: chủ đề nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực quản lý bệnh viện, hoặc quản lý cơ sở chăm sóc sức khỏe như quản lý chất lượng, quản lý nhân lực, quản lý tài chính, quản lý trang thiết bị, quản lý cơ sở hạ tầng bệnh viện,...

1.4. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ:

- **Người dự tuyển là công dân Việt Nam** phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c. Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ (Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo qui định tại điểm c: hình thức đánh giá thông qua phỏng vấn ngắn tiếng Anh tại Hội đồng xét tuyển đầu vào để đánh giá khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

- **Người dự tuyển là công dân nước ngoài** phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài còn hạn theo qui định và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định của Trường Đại học Y tế công cộng áp dụng cho người dự tuyển là công dân Việt Nam nêu trên.

1.5. Về thâm niên công tác: đối với cả hai ngành Y tế công cộng và Quản lý bệnh viện, người dự tuyển có thâm niên công tác tối thiểu 1 năm kinh nghiệm (tính đến ngày đăng ký dự tuyển) có liên quan đến lĩnh vực chăm sóc và nâng cao sức khỏe là một lợi thế trong quá trình xét tuyển. Đối với thí sinh xét tuyển Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý liên quan đến chăm sóc sức khỏe sẽ là lợi thế trong quá trình xét duyệt.

*** Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh Tiến sĩ Y tế công cộng và Tiến sĩ Quản lý Bệnh viện năm 2024: 20 chỉ tiêu.**

2. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:

- Điều kiện về văn bằng

+ Về thâm niên chuyên môn để dự thi: Sau khi tốt nghiệp Chuyên khoa I (CKI) hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ.

+ Về văn bằng:

- Có bằng tốt nghiệp CKI hoặc Thạc sĩ các ngành tương ứng bao gồm: Tổ chức quản lý Y tế, Quản lý bệnh viện, Y tế công cộng.

- Những thí sinh có bằng CKI hoặc Thạc sĩ gồm các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe (trừ nhóm ngành Dược học) quy định trong Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học) (trừ 3 ngành tương ứng) phải có chứng chỉ lớp Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày đăng ký dự thi tuyển sinh.

- Có đủ sức khỏe để học tập và nghiên cứu.

- Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh

- + Điều kiện miễn thi ngoại ngữ: Thí sinh có thời gian công tác 03 năm trở lên liên tục tại các khu vực sau (theo bảng phân chia khu vực theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học hiện hành): a) tất cả các thí sinh đang công tác tại khu vực 1; b) thí sinh không phải người dân tộc Kinh, công tác tại khu vực 2 nông thôn. Thí sinh đạt trình độ tương đương từ bậc 3 trở lên của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 về ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) được miễn thi tuyển; thí sinh có thể tự học nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra. Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành Tiếng Anh hoặc ngôn ngữ Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ sau đại học mà chương trình được thực hiện bằng tiếng Anh.

*** Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2024: 100 chỉ tiêu.**

3. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng:

- Điều kiện về văn bằng

- + Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Y tế công cộng.

+ Thí sinh có bằng đại học thuộc các ngành khác trong Danh mục ngành phù hợp: gồm các ngành được quy định trong Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học) phải có chứng chỉ Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày đăng ký dự thi tuyển sinh.

- Kinh nghiệm thâm niên công tác: Có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực y tế tính đến ngày đăng ký dự thi tuyển sinh.

- Có đủ sức khỏe để học tập

*** Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2024: 100 chỉ tiêu**

4. Thạc sĩ

4.1. Ngành tuyển sinh:

- Thạc sĩ Y tế công cộng
- Thạc sĩ Quản lý bệnh viện
- Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm y học
- Thạc sĩ Dinh dưỡng
- Thạc sĩ Công tác xã hội (dự kiến)

4.2. Đối tượng và điều kiện tuyển sinh

a. Thí sinh cần đáp ứng các điều kiện về văn bằng sau:

- **Thạc sĩ Y tế công cộng** (Chương trình đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN) lần 2 năm 2023)

- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành Y tế công cộng; hoặc
- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành khác với ngành Y tế công cộng và đã học bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- **Thạc sĩ Quản lý bệnh viện** (Chương trình đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN) lần 2 năm 2023)

- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) các ngành Tổ chức và quản lý Y tế, Quản lý/Quản trị bệnh viện; hoặc
- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) các ngành khác và đã học bổ sung kiến thức chuyên ngành Quản lý Y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- **Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học**

- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học; hoặc
- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) các ngành: *Sinh học, Công nghệ sinh học, Hóa học, Công nghệ hóa học, Dược* và những ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe (trừ ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học) và đã học bổ sung kiến thức chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- **Thạc sĩ Dinh dưỡng**

- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp: Dinh dưỡng
- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) các ngành *Cử nhân Hóa thực phẩm, Công nghệ thực phẩm, Sinh học, Công nghệ sinh học, Công nghệ chế biến*

thực phẩm, Kỹ thuật thực phẩm, Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm và những ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe (trừ ngành dinh dưỡng) và đã học bổ sung kiến thức chuyên ngành Dinh dưỡng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- **Thạc sĩ Công tác xã hội (dự kiến tuyển sinh tháng 8/2024)**

- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành Công tác xã hội;
- + Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành khác với ngành Công tác xã hội và đã học bổ sung kiến thức chuyên ngành Công tác xã hội do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- *Lưu ý: Thí sinh dự kiến theo học định hướng nghiên cứu của 4 NGÀNH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NÓI TRÊN (sẽ đăng ký sau khi trúng tuyển) cần tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Chi tiết về Chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu và ứng dụng tham khảo tại đường link: <https://dtdh.huph.edu.vn/vi>.*

b) Có đủ sức khoẻ để học tập

c) Đối với ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các CTĐT thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên)

d) Điều kiện miễn thi tiếng Anh

Thí sinh được miễn thi môn tiếng Anh nếu có các văn bằng, chứng chỉ sau:

- + Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng tiếng Anh;
- + Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do trường ĐHYTCC cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu tiếng Anh đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- + Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ tiếng Anh đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển như sau:

| T T | Ngôn ngữ | Chứng chỉ /Văn bằng | Trình độ/Thang điểm | |
|--------|-----------|--|---|---|
| | | | Tương đương Bậc 3 | Tương đương Bậc 4 |
| 1 | Tiếng Anh | TOEFL Ibt | 30 - 45 | 46 - 93 |
| | | TOEFL ITP | 450-499 | |
| | | IELTS | 4.0 - 5.0 | 5.5 - 6.5 |
| | | Cambridge Assessment English | B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159 | B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179 |
| | | TOEIC (4 kỹ năng, hình thức thi trực tiếp) | Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149 | Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179 |

4.3 Chỉ tiêu tuyển sinh

Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2024 đối với từng ngành:

- Thạc sĩ Y tế công cộng: 120 chỉ tiêu
- Thạc sĩ Quản lý bệnh viện: 100 chỉ tiêu
- Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học: 65 chỉ tiêu.
- Thạc sĩ Dinh dưỡng: 30 chỉ tiêu
- Thạc sĩ Công tác xã hội (dự kiến): 25 chỉ tiêu

II. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO CHUẨN

1. Tiến sĩ Y tế công cộng: từ 3 - 4 năm.
2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: từ 3 - 4 năm.
3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế: từ 24 - 48 tháng.
4. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng: 2 năm.
5. Thạc sĩ Y tế công cộng: 18 tháng.
6. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện: 18 tháng.
7. Thạc sĩ Xét nghiệm kỹ thuật Y học: 18 tháng.
8. Thạc sĩ Dinh dưỡng: 18 tháng
9. Thạc sĩ Công tác xã hội: 18 tháng

III. THỦ TỤC TUYỂN SINH

1. Các môn thi tuyển và kinh phí thi tuyển

1.1. Các môn thi

1.1.1. Đối với thí sinh dự thi Tiến sĩ: theo hình thức xét tuyển

- Xét duyệt hồ sơ về các điều kiện văn bằng, nghiên cứu khoa học và điều kiện ngoại ngữ theo quy định
- Thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước hội đồng xét tuyển và kiểm tra năng lực tiếng anh (nếu có).

1.1.2. Đối với thí sinh dự thi Thạc sĩ, CKI và CKII

| Tên ngành | Môn 1 (120 phút) | Môn 2 (120 phút) |
|-----------------------------------|---|--|
| Thạc sĩ Y tế công cộng | Dịch tễ - Sức khỏe Môi trường | Tiếng Anh (trình độ B1): Thời gian thi: 120 phút, nội dung thi: 2 kỹ năng: đọc và viết |
| Thạc sĩ Quản lý bệnh viện | Tổ chức quản lý y tế | |
| Thạc sĩ Kỹ thuật Xét nghiệm Y học | Vi sinh – Hóa sinh – Huyết học | |
| Thạc sĩ Dinh dưỡng | Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm | |
| Thạc sĩ Công tác xã hội | Các phương pháp can thiệp của công tác xã hội | |
| CKII Tổ chức Quản lý Y tế | Tổ chức và quản lý y tế | |
| CKI Y tế công cộng | Tổ chức quản lý y tế | Toán thống kê |

1.2. Thời gian ôn tập

Dự kiến từ 14/6/2024 đến 04/8/2024 (thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp ôn thi trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>)

1.3. Kinh phí ôn tập và thi tuyển tại Trường Đại học Y tế công cộng:

* Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Thạc sĩ và CKI YTCC, CKII TCQLYT:

- Kinh phí đăng ký dự thi: 60.000đ/1 thí sinh.
- Kinh phí hồ sơ: 60.000đ/1 hồ sơ
- Kinh phí thi tuyển: 120.000đ/môn.
- Học phí ôn tập:

| STT | Môn học | Học phí trong giờ/môn | Học phí ngoài giờ/môn |
|-----|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| 1 | Toán thống kê (CKI) | 1.200.000 đ | 1.800.000 đ |
| 2 | Tiếng Anh (ThS, CKII) | 1.200.000 đ | 1.800.000 đ |

| | | | |
|---|---|-------------|-------------|
| 3 | Tổ chức quản lý y tế (ThS, CKI, CKII) | 1.200.000 đ | 1.800.000 đ |
| 4 | Dịch tễ - Sức khỏe môi trường | 1.200.000 đ | 1.800.000 đ |
| 5 | Vi sinh - Hóa sinh - Huyết học | 1.400.000 đ | 2.100.000 đ |
| 6 | Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm | 1.200.000 đ | 1.800.000 đ |
| 7 | Các phương pháp can thiệp của công tác xã hội | 1.200.000 đ | 1.800.000 đ |

Lưu ý:

- Mức thu trên áp dụng đối với lớp có từ 20 học viên/1 môn trở lên.
- Lớp có từ 10-20 học viên: hệ số thu thêm của học phí là 1,3 lần/1 môn.
- Lớp có từ 01-09 học viên: Tùy theo kế hoạch và mức thu học phí theo quy định trong thông báo của Trường tại thời điểm dự kiến mở lớp..

*** Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Tiến sĩ Y tế công cộng, Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:**

- Kinh phí hồ sơ: 100.000đ/1 hồ sơ.
- Kinh phí đăng ký xét tuyển hồ sơ: 200.000đ/1 thí sinh
- Kinh phí Hội đồng xét tuyển: 5.000.000đ/thí sinh

Ghi chú: Học phí ôn thi (nếu thí sinh có đăng ký ôn thi) và lệ phí thi được nộp trước khi nộp hồ sơ tại phòng Tài chính – Kế toán (phòng A206 – tầng 2 nhà A) hoặc chuyển khoản theo thông tin:

Tên tài khoản: Trường Đại học Y tế công cộng

Số tài khoản: 1260165552 Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Ba Đình

Nội dung nộp tiền: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, kinh phí thi tuyển sinh ngành....môn... (Ví dụ: Nguyễn Văn A, 12/01/1985, thi tuyển sinh Ths YTCC_tên môn)

4. Mức học phí dự kiến năm học 2024-2025 tại Trường Đại học Y tế công cộng:

Mức học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP

1.5. Thời gian và địa điểm thi tuyển/ xét tuyển

- Thời gian thi tuyển Thạc sĩ, chuyên khoa I YTCC và chuyên khoa II TCQLYT: **Dự kiến đợt 1 từ ngày 23-25/8/2024.** Kết quả trúng tuyển dự kiến sẽ công bố trong vòng 01 tháng kể từ ngày thi tuyển.

Các đợt thi tuyển tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi đủ chỉ tiêu. Thời gian cụ thể sẽ được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Thời gian xét tuyển Tiến sĩ: **Dự kiến đợt 1 ngày 09-12/9/2024.** Kết quả trúng tuyển dự kiến sẽ công bố trong vòng 01 tháng kể từ ngày xét tuyển. Các đợt xét tuyển tiếp theo sẽ được tổ chức cho đến khi đủ chỉ tiêu. Thời gian cụ thể sẽ được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.
- Địa điểm thi/xét tuyển: Trường Đại học Y tế công cộng – Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

1.6. Điều kiện trúng tuyển

1.6.1. Điều kiện trúng tuyển với đối tượng dự thi Chuyên khoa I YTCC

- Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt tối thiểu 50% của thang điểm mỗi môn thi (sau khi đã cộng điểm ưu tiên, nếu có)
- Điểm xét tuyển là tổng điểm 2 môn dự thi (Chuyên ngành + Toán thống kê và điểm ưu tiên (nếu có)). Căn cứ chỉ tiêu sẵn có đã được thông báo và điểm xét tuyển của từng thí sinh, hội đồng tuyển sinh xác định điểm trúng tuyển cho ngành theo nguyên tắc lấy điểm từ trên cao cho đến khi hết chỉ tiêu.
- Trường hợp thí sinh có cùng điểm xét tuyển thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- ✓ Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại khoản 4, điều 16, Nghị định số 48/2009/NĐ-CP về các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới;
- ✓ Người có điểm cao hơn của môn chuyên ngành;
- Các trường hợp phát sinh khác sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định.

1.6.2. Điều kiện trúng tuyển với đối tượng dự thi Thạc sĩ và Chuyên khoa II TCQLYT

- Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt tối thiểu 50% của thang điểm mỗi môn thi (sau khi đã cộng điểm ưu tiên, nếu có)
- Điểm xét tuyển là điểm môn chuyên ngành cộng điểm ưu tiên (nếu có), điểm môn tiếng Anh cộng điểm ưu tiên (nếu có) là môn điều kiện. Căn cứ chỉ tiêu sẵn có đã được thông báo, điểm xét tuyển và điểm điều kiện của từng thí sinh, hội đồng tuyển sinh xác định điểm trúng tuyển cho từng ngành theo nguyên tắc lấy điểm từ trên cao cho đến khi hết chỉ tiêu.

- Trường hợp thí sinh có cùng điểm xét tuyển thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- ✓ Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại khoản 4, điều 16, Nghị định số 48/2009/NĐ-CP về các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới;
- ✓ Người được miễn thi Tiếng Anh;
- ✓ Người có điểm cao hơn của môn Tiếng Anh;
- Các trường hợp phát sinh khác sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định

1.6.3. Điều kiện trúng tuyển với đối tượng dự thi Tiến sĩ

- Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt tối thiểu 5 điểm tại hội đồng xét tuyển đề cương đầu vào. Căn cứ chỉ tiêu sẵn có đã được thông báo, điểm xét tuyển của từng thí sinh, hội đồng tuyển sinh xác định điểm trúng tuyển cho từng ngành theo nguyên tắc lấy điểm từ trên cao cho đến khi hết chỉ tiêu.

- Trường hợp thí sinh có cùng điểm xét tuyển thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- ✓ Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại khoản 4, điều 16, Nghị định số 48/2009/NĐ-CP về các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới;
- ✓ Thí sinh có thâm niên công tác nhiều hơn liên quan đến lĩnh vực chăm sóc và nâng cao sức khỏe. Đối với thí sinh xét tuyển Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: Thí sinh có kinh nghiệm làm việc nhiều hơn trong lĩnh vực quản lý liên quan đến chăm sóc sức khỏe
- ✓ Thí sinh có nhiều hơn số lượng bài báo khoa học đăng trên các tạp chí thuộc danh mục tạp chí do Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận tính tại thời điểm công bố;

2. Hồ sơ tuyển sinh:

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển đựng trong phong bì hồ sơ A4
 - Bìa hồ sơ (Mẫu số 01)
 - Các giấy tờ trong túi hồ sơ đầy đủ, xếp theo thứ tự được liệt kê ở bìa túi hồ sơ:
 1. Phiếu đăng ký dự thi sau đại học (Mẫu số 02 đối với dự thi Thạc sĩ, CKI, CKII; Mẫu số 03 đối với dự thi Tiến sĩ).
 - Thí sinh nộp 01 bộ hồ sơ bằng bản giấy theo mục hồ sơ tuyển sinh về Trường Đại học Y tế công cộng đúng hạn.
 2. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm dự thi) (Mẫu số 4 - đối với đối tượng dự thi Thạc sĩ, CKI, CKII, tiến sĩ).
 3. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:
 - a. Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học.
 - b. Bằng tốt nghiệp thạc sĩ, bảng điểm thạc sĩ.
 - c. Chứng minh thư nhân dân/ căn cước công dân.
 - d. Các văn bằng tiếng Anh theo qui định (để làm căn cứ xét miễn thi).
 - e. Các chứng chỉ bổ sung các môn học theo quy định (nếu thuộc diện phải bổ túc kiến thức chuyên ngành).
 4. Đối với thí sinh dự thi CKI YTCC và CKII TCQLYT là công chức, viên chức, hồ sơ cần có Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có) hoặc đơn cam kết học tự nguyện của thí sinh. Đối với trường hợp thí sinh công tác trong các đơn vị an ninh, quốc phòng, hồ sơ bắt buộc cần có công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp.
 5. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập, công tác của một bệnh viện đa khoa trong vòng 6 tháng trở lại.
 6. Văn bản có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).
 7. 04 ảnh chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển, cỡ 3x4 cm của thí sinh (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau của ảnh).
 8. 02 Phong bì, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại của người nhận.
- Đối với thí sinh dự tuyển tiến sĩ, hồ sơ bao gồm như mục 2 và bổ sung thêm các mục sau:**

9. Lý lịch khoa học có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển) (Mẫu số 05).

10. Minh chứng thâm niên công tác và kinh nghiệm quản lý (nếu có) (do cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận).

11. 05 Quyển Đề cương nghiên cứu (xem chi tiết trên website của Trường tại đường link: <https://dtdh.huph.edu.vn/bieumau>)

12. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

13. Minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Bản kê các danh mục công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí khoa học kèm theo bản photocopy các công trình đó.

14. Công văn của đơn vị cử tham gia dự thi Nghiên cứu sinh.

Lưu ý:

1. Bằng tốt nghiệp đại học trở lên do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được **nộp kèm theo văn bản công nhận (có tính pháp lý)** của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.

2. Thí sinh tải và sử dụng các biểu mẫu của hồ sơ tại địa chỉ:

<https://dtdh.huph.edu.vn/bieumau>

3. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, phù hợp của hồ sơ.

4. Thí sinh tự túc chỗ ở trong thời gian ôn thi và dự thi tại trường.

IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ:

1. **Thời hạn nộp hồ sơ:** 8h00-16h30 từ ngày 04/03/2024 đến ngày 14/06/2024 (trừ Thứ 7, Chủ Nhật và các ngày Lễ, Tết nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại trường).

2. **Cách thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp tại Trường Đại học Y tế công cộng hoặc qua đường bưu điện (thời gian nộp hồ sơ được tính theo dấu bưu điện).

3. **Địa điểm nhận hồ sơ**

Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng A114 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng, Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 6266 2335; Fax: 024. 6266 2385

Email: dtsdh@huph.edu.vn; Website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HỒ SƠ DỰ THI SAU ĐẠI HỌC NĂM 2024
(Dán bên ngoài túi hồ sơ)

Đăng ký dự thi chương trình:

Họ và tên thí sinh (IN HOA): Nam Nữ
 Sinh ngàytháng năm Nơi sinh: Dân tộc:
 Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:.....
 Nghề nghiệp: Năm bắt đầu vào nghề:
 Cơ quan công tác:
 Văn bằng đại học: Trường
 Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:
 Văn bằng Sau đại học: Trường
 Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:
 Bổ sung kiến thức: Có Không

Đối tượng ưu tiên: (Thí sinh tích chọn nếu thuộc diện được ưu tiên và kèm văn bản xác nhận ưu tiên trong hồ sơ).

Người có thời gian công tác liên tục > 2 năm tại Khu vực 1 Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh

Con liệt sĩ Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động
 Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú > 2 năm tại Khu vực 1 Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận

Đối tượng dự thi: Tự do Cơ quan nhà nước

Địa chỉ liên hệ với thí sinh:
 Điện thoại DD:..... Email:

HỒ SƠ GỒM:

1. Phiếu đăng ký dự thi sau đại học.
 2. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm dự thi).
 3. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:
 - a. Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học;
 - b. Bằng tốt nghiệp Sau đại học, bằng điểm Sau đại học;
 - c. Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân;
 - d. Các văn bằng tiếng Anh theo qui định;
 - e. Các chứng chỉ bổ sung các môn học theo quy định (nếu thuộc diện phải bổ sung kiến thức).
 4. Đối với thí sinh dự thi CKI YTCC và CKII TCQLYT là công chức, viên chức, hồ sơ cần có Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có) hoặc đơn cam kết học tự nguyện của thí sinh.
 5. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập, công tác của một bệnh viện đa khoa.
 6. Văn bản có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).
 7. 04 ảnh (cỡ 3x4) chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau của ảnh).
 8. 02 Phong bì, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.
- Đối tượng dự thi nghiên cứu sinh bổ sung mục 9, 10, 11, 12, 13, 14:**
9. Lý lịch khoa học có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển)
 10. Minh chứng thâm niên công tác và kinh nghiệm quản lý (nếu có).
 11. 05 Quyển Đề cương nghiên cứu
 12. Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh GS, PGS hoặc có học vị TSKH, TS đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu
 13. Bản kê danh mục công trình NCKH đã được công bố trên các tạp chí KH kèm theo bản photocopy các công trình đó.
 14. Công văn của đơn vị cử tham gia dự thi Nghiên cứu sinh.

Nhận hồ sơ ngày..... thángnăm 2024

Người nhận & kiểm tra HS:

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2024

Đăng ký dự thi chương trình:.....

Họ và tên thí sinh (IN HOA): Nam Nữ

Sinh ngàytháng năm Nơi sinh: Dân tộc:

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:.....

Nghề nghiệp: Năm bắt đầu vào nghề:

Cơ quan công tác:

.....

Văn bằng đại học: Trường

Hệ:.....Năm tốt nghiệp:Ngành: Xếp loại:

Văn bằng Thạc sĩ (nếu có): Trường

Hệ:.....Năm tốt nghiệp:Ngành: Xếp loại (nếu có):

Văn bằng Chuyên khoa I (nếu có): Trường

Hệ:.....Năm tốt nghiệp:Ngành: Xếp loại (nếu có):

.....

Bổ sung kiến thức YTCC (nếu có): Đã hoàn thành Bổ sung kiến thức QLYT (nếu có): Đã hoàn thành

Bổ sung kiến thức XNKTYH (nếu có): Đã hoàn thành Bổ sung kiến thức DD (nếu có): Đã hoàn thành

Bổ sung kiến thức CTXH (nếu có): Đã hoàn thành

Đối tượng ưu tiên:

Người có thời gian công tác liên tục > 2 năm tại *Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh*

Khu vực 1

Con liệt sĩ *Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động*

Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú >2 *Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá*

năm tại Khu vực 1 *học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận*

Đối tượng dự thi: Tự do Cơ quan nhà nước

Địa chỉ liên hệ với thí sinh:

..... Điện thoại DD:..... Email:

Tôi xin tự nguyện đăng ký dự thi tuyển. Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng qui chế, quy định của Nhà nước, Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Y tế và nhà Trường ban hành nếu được dự tuyển.

Ngày tháng năm 2024

Người đăng ký
(Kí và ghi rõ họ tên)

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 20241. Họ và tên (viết chữ in hoa): Nam Nữ

2. Ngày sinh:/...../..... 3. Nơi sinh:

3. Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:

4. Nghề nghiệp: Nơi làm việc:

5. Điện thoại cơ quan: Email:

6. Địa chỉ nhà riêng:

7. Điện thoại nhà riêng: Điện thoại di động:

8. Năm bắt đầu công tác (trong lĩnh vực đăng ký dự thi):

9. Văn bằng đại học: Trường

Hệ: Năm tốt nghiệp: Ngành:

10. Văn bằng thạc sĩ: Trường

Hệ: Năm tốt nghiệp: Ngành:

11. Đối tượng ưu tiên: Thương binh Anh hùng Dân tộc thiểu số Đang công tác liên tục 2 năm trở lên tại vùng cao, vùng sâu, miền núi, hải đảo

12. Mô tả sơ lược lĩnh vực anh/chị định nghiên cứu

13. Học vấn / đào tạo

| Tên tổ chức / cơ sở đào tạo | Lĩnh vực / ngành học | Thời gian | Tên bằng/ Chứng chỉ |
|-----------------------------|----------------------|-----------|---------------------|
| | | | |
| | | | |
| | | | |

14. Mô tả sơ lược mục đích học tập NCS:

Nêu rõ mục đích học tập (trong khoảng 1000 từ), mục tiêu và nội dung chính của đề tài khoa học dự kiến cho chương trình tiến sĩ. Giới thiệu quá trình học tập trong quá khứ, kinh nghiệm chuyên môn, và động cơ tham gia khóa học tiến sĩ. Mô tả những ý tưởng chính trong đề tài khoa học dự định tiến hành, nhấn mạnh ý nghĩa về Y tế công cộng hoặc Quản lý bệnh viện của đề tài cũng như đóng góp của chương trình tiến sĩ cho công việc, nghề nghiệp của bản thân và và giải thích tại sao chương trình này lại thích hợp với anh/chị, chương trình này giúp anh/chị đạt được những mục đích đó như thế nào.

15. Điểm và ngày thi TOEFL/IELTS (nếu có):

16. Bài báo, ấn phẩm đã xuất bản

Liệt kê các bài báo, ấn phẩm mà anh/chị đã viết

| Tên Tạp chí (Tiếng Việt và tiếng Anh) | Tên nhà xuất bản | Ngày xuất bản |
|--|------------------|---------------|
| | | |
| | | |
| | | |

17. Văn bản đính kèm khác

- Bản sao công chứng bản gốc và bản dịch tiếng Anh của tất cả các bằng cấp, giấy tờ

18. Đề cương nghiên cứu (theo mẫu của Trường): đóng quyển bìa mềm, khoảng 10 trang

Tôi xin cam đoan những điều ghi trong đơn là đúng sự thật, tự nguyện đăng ký xét tuyển và xin cam kết thực hiện đúng qui chế đào tạo của Nhà nước và Bộ Giáo dục Đào tạo, các qui định của Nhà trường sau khi được công nhận trúng tuyển.

....., ngày tháng năm 2024

Người đăng ký
(Kí và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Ảnh 4×6 cm
có đóng dấu
giáp lai

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:Nam/nữ:

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:.....

Dân tộc:

Nơi sinh:

Hộ khẩu thường trú:

Địa chỉ hiện nay:

Cơ quan công tác:

Đã có bằng tốt nghiệp:

Nơi cấp bằng: ký ngày / /

Ngày vào đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

Ngày vào Đảng CSVN:

Ngày vào biên chế Nhà nước:

Quá trình học tập và công tác của bản thân: (ghi rõ ngày, tháng, năm, làm gì, ở đâu?)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Khen thưởng:

.....

Kỷ luật:

Họ và tên BỐ: Năm sinh:

Cơ quan công tác:

Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay:

Tóm tắt những mốc chính trong quá trình công tác:

.....

.....

.....

.....

.....

Họ và tên MẸ: Năm sinh:

Cơ quan công tác:

Nghề nghiệp chức vụ hiện nay:

Tóm tắt những mốc chính trong quá trình công tác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....


Anh chị em ruột, vợ hoặc chồng, con (nếu có): (Ghi rõ Họ tên, ngày sinh, nghề nghiệp, nơi công tác, học tập của từng người)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có gì sai tôi xin chịu hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan
hoặc của UBND phường (xã)**

Ngày tháng năm 2024
Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

LÝ LỊCH KHOA HỌC



ảnh 3x4

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:

Quê quán:

Chức vụ, đơn vị công tác trước khi đi học tập, nghiên cứu:

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc:

Điện thoại cơ quan:

Điện thoại nhà riêng:

Fax:

E-mail:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Trung học chuyên nghiệp:

Hệ đào tạo:

Thời gian đào tạo từ / đến /

Nơi học: (trường, thành phố)

Ngành học:

2. Đại học:

Hệ đào tạo:

Thời gian đào tạo từ / đến /

Nơi học: (trường, thành phố)

Ngành học:

Tên luận án (hoặc môn thi tốt nghiệp)

Ngày và nơi bảo vệ luận án hoặc thi tốt nghiệp:

Người hướng dẫn:

3. Thạc sĩ:

Thời gian đào tạo từ / đến /

Nơi học: (Trường, Viện, thành phố)

Ngành học:

Tên luận án

Ngày và nơi bảo vệ luận án:

Người hướng dẫn:

4. Tiến sĩ:

Thời gian đào tạo từ / đến /

Nơi học: (Trường, Viện, nước)

Ngành học:

Tên luận án

Ngày và nơi bảo vệ luận án:

Người hướng dẫn:

5. Trình độ ngoại ngữ:**6. Học vị, học hàm, chức vụ kỹ thuật chính thức cấp, số bằng, ngày và nơi cấp:****III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KÈ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-----------|--------------|---------------------|
| | | |
| | | |
| | | |

IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

1.....

2.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CỬ ĐI HỌC

(Ký tên và đóng dấu)

Ngàythángnăm 2024

Người khai ký tên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY CAM KẾT

Kính gửi: Trường Đại học Y tế công cộng

Tên tôi là:

Năm sinh:

Giới tính:

Quê quán:

Địa chỉ thường trú:

Số CMTND:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi công tác:

Chức vụ:

Trình độ:

Chuyên ngành:

Tôi cam kết các nội dung sau đây:

Tôi xin đăng ký tự nguyện và tự túc thi Chuyên khoa II Tổ chức Quản lý y tế.

Nếu vi phạm những điều cam kết trên, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

....., ngày tháng năm 2024

Người cam kết

(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ GIỚI THIỆU THÍ SINH DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

(Dành cho các nhà khoa học đã có thời gian công tác, hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học cùng với người dự tuyển trên 6 tháng)

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Sau đại học, Trường Đại học Y tế công cộng

Tên tôi là:.....

Học hàm:.....Năm phong:.....Học vị:.....Năm bảo vệ:.....

Chuyên ngành:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:

Điện thoại: - Cơ quan:.....Fax:..... Di động:.....

- Nhà riêng:.....

- Email:

Tôi đã có thời gian trên 6 tháng công tác, hoạt động chuyên môn với Anh/Chị:..... là thí sinh dự tuyển nghiên cứu sinh năm 20..... của Trường Đại học Y tế công cộng, thuộc chuyên ngành:.....

Tôi có những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của người dự tuyển như sau:

1. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp:.....
2. Năng lực hoạt động chuyên môn:.....
3. Phương pháp làm việc:.....
4. Khả năng nghiên cứu:
5. Khả năng làm việc theo nhóm:
6. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển:
7. Triển vọng phát triển về chuyên môn:
8. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh:.....

.....
.....
.....

Tôi cam đoan những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của thí sinh dự tuyển Nghiên cứu sinh là hoàn toàn trung thực và khách quan. Xin trân trọng giới thiệu thí sinh:với nhà trường để đăng ký dự xét tuyển Nghiên cứu sinh của Trường Đại học Y tế công cộng.

Trân trọng cảm ơn ./.

....., ngày tháng năm 20...

NGƯỜI GIỚI THIỆU
(ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 05
THÔNG BÁO TUYỂN SINH
CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGẮN HẠN NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số 56/ĐHYTCC-QLĐT ngày 26 tháng 01 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và Đào tạo năm học 2024, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các chương trình đào tạo ngắn hạn như sau:

- Các khóa ngắn hạn cấp chứng chỉ;
- Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;
- Chương trình bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

A. CÁC KHÓA NGẮN HẠN CẤP CHỨNG CHỈ

Trường Đại học Y tế công cộng liên tục tuyển sinh các khóa ngắn hạn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm việc trong lĩnh vực y tế với nội dung hấp dẫn và phương pháp giảng dạy tích cực, chuyên nghiệp, tận tình.

I. CÁC KHÓA HỌC:

1. Các khóa học về quản lý - lãnh đạo

- Phương pháp lập kế hoạch
- Kỹ năng lãnh đạo và quản lý
- Quản lý nguồn nhân lực
- Quản lý dự án
- Quản lý trang thiết bị và cơ sở hạ tầng y tế

2. Các khóa học liên quan đến bệnh viện

- Quản lý bệnh viện
- Quản lý chất lượng bệnh viện
- Phương pháp nghiên cứu khoa học trong bệnh viện
- Công tác xã hội trong bệnh viện
- Bệnh viện ứng phó với tình huống khẩn cấp

3. Các khóa học về phương pháp nghiên cứu

- Tổng quan hệ thống tài liệu
- Phương pháp nghiên cứu khoa học (có khóa học đào tạo từ xa)
- Phân tích số liệu cơ bản

4. Các khóa học về dinh dưỡng – an toàn thực phẩm

- Các phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sử dụng phần mềm Anthro để phân tích số liệu nhân trắc dinh dưỡng
- Dinh dưỡng điều trị
- Đánh giá định lượng nguy cơ vi sinh vật trong nước và thực phẩm

5. Các khóa học về sức khỏe môi trường và nghề nghiệp

- An toàn vệ sinh lao động ngành y tế
- Đánh giá và truyền thông nguy cơ sức khỏe môi trường
- Huấn luyện y tế lao động
- Sơ cấp cứu ban đầu

6. Các khoa học về truyền thông – vận động chính sách

- Đánh giá chương trình nâng cao sức khỏe
- Truyền thông - tiếp thị xã hội
- Truyền thông chính sách
- Thiết kế các sản phẩm truyền thông
- Truyền thông thay đổi hành vi

7. Các khóa học khác

- Hướng dẫn biên soạn tài liệu đào tạo liên tục
- Kỹ năng giao tiếp & Tư vấn sức khỏe
- Kỹ năng tìm kiếm thông tin và quản lý tài liệu tham khảo bằng phần mềm Endnote
- Sư phạm y học cơ bản
- Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm
- An toàn sinh học
- Kỹ thuật sinh học phân tử
- Đảm bảo chất lượng xét nghiệm hóa sinh lâm sàng
- Đảm bảo chất lượng xét nghiệm Vi sinh
- Quản lý chất lượng PXN

**Nội dung các khóa học có thể được điều chỉnh hoặc xây dựng mới và kết hợp thực địa dựa trên yêu cầu của người học và của đơn vị.*

II. ĐỐI TƯỢNG

Cán bộ, giảng viên, công chức, viên chức, nhân viên y tế tại các bệnh viện, Trường Đại học, cao đẳng, các cơ quan/tổ chức trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và các cơ quan liên quan.

III. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC LỚP HỌC

1. Hình thức đào tạo: Tùy yêu cầu chuyên môn của Khóa học có thể tổ chức đào tạo trực tiếp, trực tuyến, đào tạo từ xa hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

2. Địa điểm tổ chức lớp học: Lớp học sẽ tổ chức tại Trường ĐHYTCC hoặc tại địa phương theo nhu cầu của đơn vị (nếu đủ số lượng học viên/1 lớp).

2. Thời gian khóa học: Từ 03 – 10 ngày hoặc tùy theo nội dung của khóa học và có thể điều chỉnh dựa trên nhu cầu thực tế của học viên và của đơn vị.

IV. HỒ SƠ VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO

1. Hồ sơ đăng kí: Bao gồm giấy tờ xếp theo thứ tự sau:

- Đơn đăng ký học (theo mẫu);
- Phiếu học viên (theo mẫu);
- Bản photo chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân.
- 02 ảnh 4x6 (ghi rõ họ tên phía sau ảnh)

2. Kinh phí đào tạo: Theo thời lượng, học viên và địa điểm tổ chức khóa học.

Liên hệ trực tiếp để thỏa thuận về mức kinh phí đào tạo ưu đãi.

B. CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHIỆP NGHIỆP

Thực hiện công văn số 3883/BYT-TCCB ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Bộ Y tế về việc tổ chức thực hiện các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế theo nghị định 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp như sau:

- Y tế công cộng
- Bác sỹ Y học dự phòng
- Bác sỹ
- Điều dưỡng
- Kỹ thuật y
- Dân số

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đối tượng bồi dưỡng

Viên chức y tế và các cá nhân có nhu cầu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y tế công cộng, điều dưỡng, kỹ thuật y.

2. Chương trình đào tạo:

Chương trình được thực hiện theo Quyết định ban hành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y tế công cộng, điều dưỡng, kỹ thuật y của Bộ Y tế. Thời gian bồi dưỡng: 200 tiết, cấu trúc chương trình gồm 2 phần:

- Phần I. Kiến thức về chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng chung.
- Phần II. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành và đạo đức nghề nghiệp.

Chi tiết xem trên đường link: <https://tttdt.huph.edu.vn/vi/courses/1>

II. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC LỚP HỌC

1. Hình thức đào tạo: trực tiếp, trực tuyến, hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến

2. Địa điểm tổ chức lớp học: Tại Trường Đại học Y tế công cộng hoặc tại địa phương theo nhu cầu của các đơn vị (nếu đủ số lượng).

3. Thời gian khai giảng: Bắt đầu từ tháng 01/2024, thời gian cụ thể theo nhu cầu của các đơn vị. Cá nhân hoặc đơn vị có nhu cầu theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website của Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội - Trường Đại học Y tế công cộng: <https://tttdt.huph.edu.vn/>

III. HỒ SƠ VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO

1. Hồ sơ đăng kí: Bao gồm giấy tờ xếp theo thứ tự sau:

- Đơn đăng ký học (theo mẫu);
- Phiếu học viên (theo mẫu);
- Bản photo chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân;
- Bản photo công chứng văn bằng Đại học và Sau đại học (nếu có);
- Bản photo Quyết định bổ nhiệm ngạch viên chức ngành y tế;

- 02 ảnh 4x6 (ghi rõ họ tên phía sau ảnh).

2. Kinh phí đào tạo:

| STT | SỐ HỌC VIÊN | KINH PHÍ |
|-----|------------------------|--------------------|
| 1 | Từ 16-29 học viên | Thỏa thuận |
| 2 | Từ 30-49 học viên | 4.000.000/học viên |
| 3 | Từ 50 học viên trở lên | 3.300.000/học viên |

Lưu ý:

- Đối với các lớp tổ chức tại các cơ quan, đơn vị của học viên tại Hà Nội và địa phương: mức thu trên chưa bao gồm cơ sở vật chất phục vụ lớp học, chi phí đi lại và ăn nghỉ của giảng viên/trợ giảng đến giảng dạy và chi phí tổ chức đi thực tế. Định mức ăn, nghỉ theo thực tế hoặc theo thoả thuận giữa Trường Đại học Y tế công cộng và Ban tổ chức lớp học.

- Học viên tự túc ăn, ở, đi lại trong thời gian học tại trường.

C. CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG ĐỐI VỚI LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG

Chương trình thực hiện theo Chỉ thị 28/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH HỌC

1. Đối tượng bồi dưỡng:

- 1) Công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.
- 2) Công chức, viên chức được quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương
- 3) Các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.

2. **Chương trình học:** Sử dụng Chương trình bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương được ban hành tại Quyết định số 423/QĐ-BNV ngày 02/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Tổng thời gian bồi dưỡng 80 tiết. Chương trình bao gồm 08 chuyên đề giảng dạy và 02 chuyên đề báo cáo, gồm 3 Phần:

- Phần I: Kiến thức có 02 chuyên đề nhằm cập nhật, bổ sung kiến thức về nhiệm vụ, quyền hạn của lãnh đạo, quản lý cấp phòng, kiến thức về văn hóa lãnh đạo, quản lý và 01 chuyên đề báo cáo;
- Phần II: Kỹ năng có 06 chuyên đề kỹ năng gắn với nhiệm vụ, quyền hạn của lãnh đạo, quản lý cấp phòng, qua đó phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và 01 chuyên đề báo cáo;
- Phần III: Đi thực tế, kiểm tra.

II. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC LỚP HỌC

1. **Hình thức đào tạo:** trực tiếp, trực tuyến, hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến
2. **Địa điểm tổ chức lớp học:** Lớp học sẽ tổ chức tại Trường ĐHYTCC hoặc tại

địa phương theo nhu cầu của đơn vị (nếu đủ số lượng học viên/1 lớp).

2. Thời gian khai giảng: Dự kiến khai giảng các lớp từ tháng 01/2024, thời gian cụ thể theo nhu cầu của các đơn vị. Cá nhân hoặc đơn vị có nhu cầu theo dõi Thông báo khai giảng lớp học trên website của Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội - Trường Đại học Y tế công cộng: <https://ttdt.huph.edu.vn/>

III. HỒ SƠ VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO

1. Hồ sơ đăng kí: Bao gồm giấy tờ xếp theo thứ tự sau:

- Đơn đăng ký học (theo mẫu);
- Phiếu học viên (theo mẫu);
- Bản photo chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân;
- Bản photo quyết định cử đi học;
- 02 ảnh 4x6 (ghi rõ họ tên phía sau ảnh).

2. Kinh phí đào tạo:

| STT | SỐ HỌC VIÊN | KINH PHÍ |
|-----|------------------------|--------------------|
| 1 | Từ 16-29 học viên | Thỏa thuận |
| 2 | Từ 30-49 học viên | 2.700.000/học viên |
| 3 | Từ 50 học viên trở lên | 2.500.000/học viên |

Lưu ý:

- Đối với các lớp tổ chức tại các cơ quan, đơn vị của học viên tại Hà Nội và địa phương: mức thu trên chưa bao gồm cơ sở vật chất phục vụ lớp học, chi phí đi lại và ăn nghỉ của giảng viên/trợ giảng đến giảng dạy và chi phí tổ chức đi thực tế. Định mức ăn, nghỉ theo thực tế hoặc theo thoả thuận giữa Trường Đại học Y tế công cộng và Ban tổ chức lớp học.

- Học viên tự túc ăn, ở, đi lại trong thời gian học tại trường.

C. HÌNH THỨC NỘP HỒ SƠ VÀ THÔNG TIN LIÊN HỆ

1. Hình thức nộp hồ sơ:

1.1. Đối với các lớp tổ chức tại cơ quan, đơn vị của học viên: Học viên nộp hồ sơ cho cán bộ điều phối của cơ quan/đơn vị, cán bộ điều phối tổng hợp và nộp về Trường Đại học Y tế công cộng.

1.2. Đối với các lớp tổ chức tại Trường Đại học Y tế công cộng:

1.2.1. Nộp hồ sơ trực tiếp:

Học viên nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội, Phòng A103 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng, số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Thời gian nhận hồ sơ: 8h00-16h30 hàng ngày (trừ Thứ 7, Chủ nhật và các ngày Lễ, Tết).

1.2.2. Nộp hồ sơ qua đường bưu điện:

Học viên có thể gửi hồ sơ qua đường bưu điện về địa chỉ của cán bộ điều phối lớp học. Địa chỉ gửi thư tại mục 2.

1.2.3. Đăng ký trực tuyến trên website:

Học viên đăng ký trực tuyến qua đường link: <http://dangky-ttdt.huph.edu.vn/> và nộp hồ sơ tại buổi khai giảng lớp học.

2. Thông tin liên hệ:

Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội - Trường Đại học Y tế công cộng, Số 1A, Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội – Hòm thư điện tử: trungtamdaotao@huph.edu.vn; Điện thoại: 024.2120.6225/ 0987.726.325.

Website: <https://ttdt.huph.edu.vn/>

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, hoặc các cán bộ đủ điều kiện học, đơn vị có nhu cầu đăng ký với Nhà trường./.

| STT | SỐ HỌC VIÊN | KINH PHÍ |
|-----|------------------------|--------------------|
| 1 | Từ 10-20 học viên | Thỏa thuận |
| 2 | Từ 20-40 học viên | 2.700.000 học viên |
| 3 | Từ 40 học viên trở lên | 2.500.000 học viên |

1. Mục đích:

• Đối với các lớp tổ chức tại các cơ quan, đơn vị của học viên tại Hà Nội và các phương tiện như trên chưa bao gồm cơ sở vật chất phục vụ lớp học, chi phí đi lại và ăn nghỉ của giảng viên/ trợ giảng/ chuyên viên và chi phí tổ chức đi thực tế/ thực địa/ nghiên cứu thực tế hoặc theo thỏa thuận giữa Trường Đại học Y tế công cộng và Ban tổ chức lớp học.

• Học viên tự túc ăn ở, đi lại trong thời gian học tại trường.

C. HÌNH THỨC NỘP HỒ SƠ VÀ THÔNG TIN LIÊN HỆ

1. Hình thức nộp hồ sơ:

1.1. Đối với các lớp tổ chức tại các cơ quan, đơn vị của học viên: Học viên nộp hồ sơ cho cán bộ liên lạc của cơ quan/đơn vị, căn cứ điều phối tổng hợp và nộp về Trường Đại học Y tế công cộng.

1.2. Đối với các lớp tổ chức tại Trường Đại học Y tế công cộng:

1.2.1. Nộp hồ sơ trực tiếp:

Học viên nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội Trường Đại học Y tế công cộng - Nhà A - Trường Đại học Y tế công cộng, số 1A Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

1.2.2. Nộp hồ sơ qua trực tuyến:

Học viên nộp hồ sơ qua trang website: <http://dangky-ttdt.huph.edu.vn/>

1.2.3. Nộp hồ sơ qua đường bưu điện:

Học viên nộp hồ sơ qua đường bưu điện về địa chỉ của Ban tổ chức lớp học.

Học viên nộp hồ sơ qua đường bưu điện về địa chỉ của Ban tổ chức lớp học.

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

PHIẾU HỌC VIÊN

Lớp:

1. Họ và tên (*in hoa*): Giới tính:.....
2. Ngày/tháng/năm sinh: Dân tộc:..... Tôn giáo:.....
3. Nơi sinh (*tỉnh nào, nếu tách tỉnh thì ghi rõ trước và sau*):
4. Số CMTND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
5. Địa chỉ liên hệ:
..... Điện thoại gia đình:.....
6. Cơ quan công tác:.....
Chức vụ:..... Điện thoại cơ quan:.....
7. Điện thoại di động: Email:
8. Bằng tốt nghiệp cao nhất tại thời điểm kê khai (THPT, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ,...): Ngành:.....
Năm tốt nghiệp: Tốt nghiệp trường:.....
Hình thức đào tạo (*chính quy, VLVH, từ xa,.....*):
9. Các khóa học mà Anh, Chị đã học tại Trường Đại học Y tế công cộng:

9.1. Các khóa học dài hạn

| TT | Tên khóa học | Năm tốt nghiệp |
|----|--------------|----------------|
| | | |
| | | |
| | | |

9.2. Số lượng khoá học ngắn hạn Anh, Chị đã tham gia :khóa (*ghi số lượng*)

10. Anh, Chị có mong muốn tham gia tiếp các khoá học tại trường không: Có Không

Nếu có, ghi tên khoá học anh/chị mong muốn:.....

.....

Ngàytháng.....năm 20.....

Ký, ghi rõ họ tên

Chú ý: Yêu cầu học viên khai những thông tin trên chính xác, thống nhất với thông tin trong bằng tốt nghiệp, giấy khai sinh, CMTND/CCCD và các hồ sơ khác.....

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC

Lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế
Năm 2024

PHẦN I. Thông tin chung

Họ và tên (IN HOA): Nam Nữ
Sinh ngàytháng năm Nơi sinh: Dân tộc:.....
Nghề nghiệp: Năm bắt đầu vào nghề:
Cơ quan công tác:
Chức vụ: Đơn vị (Phòng/Ban/TT/Khoa):.....
Mã ngạch: Bậc lương hiện tại:
Văn bằng đại học: Trường
Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:
Văn bằng đại khác (nếu có): Trường
Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:
Văn bằng Sau Đại học cao nhất (nếu có): Trường
Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại (nếu có):
Địa chỉ liên hệ:
ĐT Di động: Email:

Phần II: Đăng ký học:

2.1 Loại lớp học (học viên khoanh tròn số thứ tự tương ứng với lựa chọn mà học viên muốn lựa chọn ở phía dưới):

- 1 Y tế công cộng
- 2 Bác sỹ
- 3 Bác sỹ Y học dự phòng
- 4 Dân số viên
- 5 Điều dưỡng
- 6 Kỹ thuật y
- 7 Hộ sinh

2.2. Thời gian học (học viên khoanh tròn số thứ tự tương ứng với lựa chọn mà học viên muốn lựa chọn ở phía dưới):

- 1 Lớp trong giờ hành chính
- 2 Lớp ngoài giờ hành chính

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Ngày tháng năm

Người đăng ký
(Kí và ghi rõ họ tên)

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC

Lớp.....

Năm 2024

PHẦN I. Thông tin chung

Họ và tên (IN HOA): Nam Nữ
Sinh ngàytháng năm Nơi sinh: Dân tộc:.....
Nghề nghiệp: Năm bắt đầu vào nghề:
Cơ quan công tác:
Chức vụ: Đơn vị (Phòng/Ban/TT/Khoa):.....
Mã ngành:Bậc lương hiện tại:
Văn bằng đại học: Trường
Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:
Văn bằng đại khác (nếu có): Trường
Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:
Văn bằng Sau Đại học cao nhất (nếu có): Trường
Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại (nếu có):
Địa chỉ liên hệ:
ĐT Di động: Email:

Phần II: Đăng ký học:

2.1 Tên lớp học:.....
2.2. Thời gian học (học viên khoanh tròn số thứ tự tương ứng với lựa chọn mà học viên muốn lựa chọn ở phía dưới):

- 1 Lớp trong giờ hành chính
- 2 Lớp ngoài giờ hành chính

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Ngày thángnăm

Người đăng ký
(Kí và ghi rõ họ tên)

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC LỚP BỒI DƯỠNG ĐỐI VỚI LÃNH ĐẠO,
QUẢN LÝ CẤP PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG NĂM 2024**

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên (IN HOA): Nam Nữ

Sinh ngàytháng năm Nơi sinh: Dân tộc:.....

Nghề nghiệp: Năm bắt đầu vào nghề:

Cơ quan công tác:

Chức vụ: Đơn vị (Phòng/Ban/TT/Khoa):.....

Mã ngạch:Bậc lương hiện tại:

Văn bằng Đại học: Trường

Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:

Văn bằng Đại học khác: (nếu có): Trường:

Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại:

Văn bằng Sau Đại học cao nhất (nếu có): Trường

Hệ:..... Năm tốt nghiệp: Ngành: Xếp loại (nếu có):

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại di động:..... Email:

PHẦN II. ĐĂNG KÝ HỌC

Anh/chị điền vào ô thích hợp dưới đây:

Lớp trong giờ hành chính

Lớp ngoài giờ hành chính

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Ngày thángnăm.....

Người đăng ký
(Kí và ghi rõ họ tên)